TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÙ YÊN,** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2018/ HS-ST
Ngày 31/5/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà Ông Cầm Văn Thăm

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Lê Khánh Hòa - thư ký TAND huyện Phù Yên, Sơn La.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La*:** Ông Đinh Văn Thu, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa.

Ngày 31/5/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 40/TLST-HS ngày 24/5/2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2018/QĐXXST-HS ngày 28/5/2018 đối với bị cáo Lưu Văn T, sinh 21/9/1966. Nơi cư trú Ngã B Mường C, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp trồng trọt; tôn giáo không; Quốc tịch Việt Nam; dân tộc Kinh; trình độ học vấn 3/10; con Ông Lưu Văn Đ , con Bà Hoàng Thị G (đều đã chết), vợ Đàm Thị H. Tiền án, tiền sự không, bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/5/2018 cho đến ngày xét xử (có mặt tại phiên tòa).

-Bị hại: Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1972. Nơi cư trú Ngã B Mường C, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 4 giờ 20’ ngày 02/5/2018 Ban công an xã Mường C, tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lưu Văn T về hành vi trộm cắp tài sản thu cùng vật chứng gồm: Giống lúa các loại = 25 gói loại gói 1kg và 33 lọ thuốc trừ cỏ loại 900ml

Ngày 03/5/2018 cơ quan CSĐT Công an huyện đã quyết định trưng cầu định giá toàn bộ số tài sản là vật chứng vụ án thu giữ nêu trên. Tại kết luận số 11/KL-ĐGTS ngày 03/5/2018 của hội đồng định giá tài sản huyện Phù Yên kết luận: Tổng giá trị tài sản yêu cầu định giá là 5.325.000đ *(Năm triệu, ba trăm hai mươi năm nghìn đồng)*.

Từ hành vi nêu trên Viện kiểm sát nhân dân huyện đã có quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 01/QĐ-VKS-PY ngày 24/5/2018 đối với Lưu Văn T về Tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 BLHS. Tại phiên toà kiểm sát viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử vẫn giữ nguyên nội dung quyết định truy tố và đề nghị HĐXX. Áp dụng khoản 1 Điều 173 Tội trộm cắp tài sản, các tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm i, s khoản 1,2 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo Lưu Văn T từ 12 -18 tháng tù

Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 3 Điều 106 BLTTHS; khoản 2 Điều 47 BLHS chấp nhận cơ quan điều tra Công an huyện đã trả lại tài sản cho bị hại anh Nguyễn Văn D, gồm 25 gói giống thóc các loại và 33 lọ thuốc trừ cỏ loại 900ml.

+ Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

+ Án phí HSST bị cáo phải chịu theo quy định chung của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án và căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận định:

[-]Về hành vi quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân và kiểm sát viên tham gia trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục tố tụng và quyết định áp dụng thủ tục rút gọn được quy định trong BLTTHS, bị cáo không có ý kiến gì khiếu nại về quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng, HĐXX khẳng định các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[-] Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận một mình lợi dụng sự sơ hở của chủ tài sản, đã lén lút trộm cắp tài sản là 25 gói thóc giống và 33 lọ thuốc trừ cỏ loại 900ml của gia đình Anh Nguyễn Văn D, gây mất trật tự trị an, làm ảnh hưởng xấu đến công tác phòng chống tội phạm tại địa phương, hành vi lén lút trộm cắp tài sản có giá trị 5.325.000đ của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội, do đó việc Tòa án đưa bị cáo ra xét xử về Tội

trộm cắp tài sản là hoàn toàn có căn cứ pháp luật xử đúng người, đúng tội để răn đe phòng ngừa chung và cải tạo riêng đối với người phạm tội.

Tại khoản 1 Điều 173 BLHS quy định: "*Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.00.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm*'

Ngoài ra tại khoản 5 Điều 173 còn quy định: *Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*

[-] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:* Năm 2009 bị cáo đã bị TAND huyện Phù Yên xử phạt 30 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy, ngày 13/01/2011 mãn hạn tù trở về địa phương sinh sống, năm 2016 bị cáo nghiện ma túy và đã được cơ sở điều trị nghiện Methadone Trung tâm y tế huyện Phù Yên tiếp nhận điều trị, khi phạm tội thuộc trường hợp phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, được gia đình người bị hại có đơn xin giảm hình phạt tù, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1và khoản 2 Điều 51 BLHS cần xem xét áp dụng. Tuy nhiên do bị cáo có nhân thân xấu như có biểu hiện trộm cắp vặt, thường xuyên vắng mặt tại nơi cư trú, đối tượng nghiện ma túy do đó cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã trong một thời gian nhất định để cải tạo bị cáo sớm trở thành công dân có ích cho xã hội sau này.

[-] Về trách nhiệm dân sự và vật chứng: bị hại anh Nguyễn Văn D không yêu cầu bồi thường, nên Tòa không xem xét. Riêng vật chứng cần chấp nhận cơ quan công an huyện Phù Yên đã trả lại toàn bộ số 25 gói giống lúa và 33 lọ thuốc trừ cỏ cho bị hại anh Nguyễn Văn D, việc trả lại vật chứng là đúng quy định của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung (phạt tiền) xét thấy bị cáo không có tài sản gì nên không áp dụng.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên, thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa đề nghị HĐXX: Áp dụng khoản 1 Điều 173 Tội trộm cắp tài sản, các điểm i , s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo từ 12-18 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, vật chứng chấp nhận cơ quan CSĐT Công an huyện đã trả lại

cho người quản lý hợp pháp. Xét lời đề nghị của KSV tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ pháp luật, phù hợp với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cần chấp nhận.

Về án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo phải chịu theo quy định chung của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lưu Văn T, phạm Tội trộm cắp tài sản.

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i , s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo Lưu Văn T 12 (mười hai) tháng tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (02/5/2018).

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 3 Điều 106 BLTTHS; khoản 2 Điều 47 BLHS chấp nhận cơ quan điều tra Công an huyện đã trả lại tài sản cho bị hại anh Nguyễn Văn D, gồm 25 gói giống thóc các loại, mỗi gói 01kg và 33 lọ thuốc trừ cỏ loại 900ml.

- Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 các Điều 135, 136 BLTTHS; Khoản 1 các Điều 21, 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, bị cáo Lưu Văn T phải chịu 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* án phí HSST.

- Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 BLTTHS, trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La để xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn la;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Phù yên;
- Chi cục THADS Phù yên;
- Công an huyện Phù Yên;
- Bị cáo; Người bị hại;
- THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ Toạ phiên toà

Đã ký

Cầm Văn Thăm